

Số: 1040 /TB-BVNDGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhân dân Gia Định có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư y tế, hóa chất với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhân dân Gia Định
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Họ tên: Ms Bình
SĐT: 028.3841.2692-267, email: binhntm@bvndgiadinh.org.vn
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật Tư Thiết Bị Y Tế, Bệnh viện Nhân Dân Gia Định (Địa chỉ: số 01 Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, TP.HCM. Điện thoại: 0933.072.897 - 028.3841.2692-267)
 - Nhận qua email: Quý Công ty/ Đơn vị cung cấp gửi file excel và bản scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đính kèm đến email: vttbyt@bvndgiadinh.org.vn và p.vttbyt.267@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 ngày 26 tháng 4 năm 2024 đến trước 16 giờ 00 ngày 10 tháng 5 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày


II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa theo các phụ lục đính kèm.
- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nhân dân Gia Định.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của Bệnh viện, và không quá 24 giờ đối với hàng hóa đột xuất cấp cứu, ...

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị của đơn hàng bằng chuyển khoản trong vòng 120 ngày sau khi Công ty cung cấp đầy đủ hóa đơn và chứng từ thanh toán hợp lệ.

5. Các thông tin khác:

- Giấy phép/ ủy quyền bán hàng của hãng.
- Hồ sơ kỹ thuật sản phẩm gồm catalogue, datasheet, ... và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.
- Kết quả trúng thầu (Quyết định trúng thầu hoặc Thư chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng hoặc Thông báo trúng thầu hoặc Hợp đồng có đính kèm danh mục trúng thầu) (nếu có).
- Hợp đồng tương tự đã thực hiện (nếu có) hoặc hóa đơn bán hàng.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VTTB, VT.

GIÁM ĐỐC




Nguyễn Hoàng Hải

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA
(Đính kèm Thông báo mời chào giá ngày 26/04/2024)



STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Aceton	Aceton	ml	ml	50.000
2	Acid Acetic	Acid Acetic	Chai	Chai	300
3	Acid benzoic	Acid benzoic 250g	Chai	Chai	30
4	Acid citric	Acid citric	Kg	Kg	1.200
5	Glyceryl	Glyceryl	Chai 500ml	Chai	6
6	Natri bicarbonat	Natri bicarbonat uống	Chai 1kg	Chai	12
7	Natri bicarbonat công nghiệp	Natri bicarbonat công nghiệp	Bao 25kg	Kg	100
8	Vaseline	Vaseline	Kg	Kg	10
9	Cồn 70 độ	Cồn 70 độ	Lít	Lít	50.000
10	Cồn tuyệt đối 100 độ	Cồn tuyệt đối 100 độ	Chai	Chai	2.000
11	Dung dịch rửa tay diệt khuẩn	Alpha terpineol 0,3% hoặc tương đương	Lít	Lít	6.000
12	Gel siêu âm	Gel siêu âm	Can	Can	3.000
13	Iodine	Iodine	Chai 100gr	Chai	30
14	Methylen Blue	Methylen Blue	100gr/chai	Chai	30
15	Nước tẩy Javel	Javel 7% - 10%	Lít	Lít	40.000
16	Oxy già 30%	Hydrogen peroxide 30%,	500ml/chai	Chai	200
17	Potassium iodide (KI)	Potassium iodide (KI)	500gr/chai	Chai	30
18	Than hoạt	Than hoạt	Kg	Kg	50
19	Viên nén khử khuẩn hoặc tương đương	50% w/w Sodium Dichloroisocyanurate (2,5 gram Sodium Dichloroisocyanurate/ viên 5 gram) - hoặc tương đương	5gr/viên	Viên	50.000
20	Xylen	Xylen	500ml/chai	Chai	1.000
21	Bộ ống mẫu cho máy đo độ đông máu	Mỗi ống mẫu chứa 12% Kaolin, 0.05M CaCl ₂ , dung dịch đệm HEPES (hydroxyethyl-piperazine-ethanesulfonic axit) & chất diệt khuẩn Sodium azide - Tương thích máy ACT Plus	Cái	Cái	1.000
22	Thẻ xét nghiệm EG7+	Thẻ xét nghiệm EG7+ Bao gồm thông số: Na, K, iCa, pH, PCO ₂ , PO ₂ , TCO ₂ , HCO ₃ , Bectf, sO ₂ , Hematocrit (Hct), Hemoglobin (Hgb).	Card	Card	1.000
23	Test đo khí máu động máu	Dùng cho máy phân tích điện giải khí máu Epop để định lượng khí máu, điện giải và chuyển hóa gồm: -pH, pCO ₂ , pO ₂ , Na ⁺ , K ⁺ , Ca ⁺⁺ , Clorua, Glucose, Lactate, Creatinine và tỷ lệ hồng cầu.	Test	Test	1.000
24	Helicobacter pylori IgG CIM test nhanh	Test nhanh phát hiện đang nhiễm H.pylori dựa trên phát hiện kháng thể CIM (Current Infection Marker) của H. pylori có trong mẫu máu (Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần) Phương pháp sắc ký miễn dịch - Phương pháp thẩm thấu 2 chiều. Thời gian phản ứng: <=30 phút	Test	Test	30.400

25	Chất chứng xét nghiệm Ammonia/Ethanol mức thấp	Chất chứng cho xét nghiệm Ammonia/Ethanol mức thấp. Dạng lỏng, có giá trị tham khảo, có thể sử dụng cho nhiều hoá chất/thiết bị khác nhau. Nguyên liệu có nguồn gốc chủ yếu từ người. Ổn định ≥ 4 tuần ở 2-8°C	6 x 2 ml	ml	36
26	Chất chứng xét nghiệm Ammonia/Ethanol mức trung bình	Chất chứng cho xét nghiệm Ammonia/Ethanol mức trung bình. Dạng lỏng, có giá trị tham khảo, có thể sử dụng cho nhiều hoá chất/thiết bị khác nhau. Nguyên liệu có nguồn gốc chủ yếu từ người. Ổn định ≥ 4 tuần ở 2-8°C	6 x 2 ml	ml	36

Handwritten signature

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm Thông báo mời chào giá ngày 26 tháng 04 năm 2024)

STT	Tên hàng hóa	Tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dây dẫn đường phủ Hydrophilic	-Đường kính: 0.035", dài 150cm -Chất liệu nitinol, phủ hydrophilic	Cái	50
2	Gòn lót 6 in 15cm x 2.7m	Kích thước 15cm x 2.7m	Cuộn	3.300
3	Gòn lót 4 in 10cm x 2.7m	Kích thước 10cm x 2.7m	Cuộn	4.000
4	Gạc dẫn lưu tiết trùng 1cm x 300cm x 8 lớp	-Sợi cotton 100%, hút nước, được may thành sợi - Quy cách: 0.01m x 3m dày 8 lớp, quấn thành cuộn -Mật độ sợi: 8x10 sợi/ cm2	Cuộn	6.000
5	Băng thun 0.1m x 4.5m	-Sợi polyester và sợi cao su; -Quy cách: 0.1m x 4.5m -Độ giãn tối đa 9m	Cuộn	3.000
6	Băng keo cuộn co giãn 10cm x 10m	-Chất liệu: rayon + polyester -Kích thước: 10cm x 10m	Cuộn	300
7	Bông gạc sản khoa (bông gạc, không tiết trùng), 50 viên	Dạng gạc gói gòn, lớp ngoài là sợi cotton hút nước, lớp trong là sợi bông cotton thấm hút, dạng hình cầu kích thước Fi 60mm có dây dài 25cm. Loại không tiết trùng	Viên	10.000
8	Dây nuôi ăn	-Dùng cho các loại súp có độ nhớt cao - Kim, khóa, đầu kết nối bằng nhựa - Bầu đếm giọt, dây dẫn bằng nhựa -Kích thước: 120cm x 4.8mm x 3.5mm -Có kim cắm vào nút cao su	Cái	5.500
9	Bột 6 in 15cm x 270cm	-Làm từ bột thạch cao liền gạc. Vỏ là giấy bạc chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa. -Kích thước 15cm x 270cm	Cuộn	2.500
10	Hộp nhựa vô trùng dùng cấy vi trùng	Đường kính 90mm	Cái	24.000
11	Ống nội khí quản các số	-Làm bằng nhựa PVC y tế, không có cao su; Bóng có thể tích cao, áp lực thấp '-Đầu ống mềm được bo tròn lại, có đường cản quang dọc thân ống, có 2 vạch gần đầu ống báo hiệu vị trí an toàn	Cái	3.000
12	Chỉ caresilk số 0, kim tam giác, dài 26mm	Chỉ không tan tự nhiên silk số 0, dài 75cm, kim tam giác 3/8C, dài 26mm	Tép	720
13	Lọ đựng mẫu	Lọ nhựa đựng mẫu 55ml, nắp đỏ, có nhãn Quy cách: 100 lọ/ bịch	Lọ	10.000

14	Bơm 3ml	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 3ml, làm bằng nguyên liệu nhựa PP (Polypropylene) dùng trong y tế, không có ba vĩa, vạch chia dung tích rõ nét. Đầu kim sắc nhọn, cỡ kim 23Gx1", 25Gx1", 25Gx5/8". Kim làm bằng thép không gỉ, kim sắc nhọn, không gợn, vác 3 cạnh, có nắp đậy. Pittong có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Không chứa độc tố DEHP và chất gây sốt. Đóng gói đảm bảo vô trùng, tiệt trùng	Cái	80.000
15	Dây hút đàm thường các cỡ	Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. Sản phẩm được kết cấu 02 phần. Khóa van và dây dẫn. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh không chứa DEHP đầu dây hút có 2 mắt phụ đút. Khóa van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số, có 2 loại có nắp và không nắp.	Cái	24.000
16	Dụng cụ thông khí các số	*Thiết kế hình dạng giải phẫu, cạnh tròn mềm giảm tổn thương * Làm bằng vật liệu PE. Mã hóa màu block theo size 0,1,2,3,4,5 * Tiệt trùng	Cái	6.500
17	Ống thông dạ dày 2 nòng các số	Chất liệu PVC; 2 nòng đều vừa hút dịch vừa cân bằng khí, có đường cảm quang dọc thân ống, không chứa DEHP	Cái	300
18	Ống thông màng bụng thông số 28	Chất liệu từ cao su thiên nhiên	Cái	3.000
19	Dụng cụ hút máu đông dùng 1 lần	Bóng bằng cao su, dài 60cm cho cỡ 2Fr và 80cm cho các cỡ 3-7Fr, có vạch chia rõ nét trên thân ống cách nhau 10cm, có mã hóa màu cho các số. Đường kính bóng cho 2F là 5mm, 3F là 6mm, 4F là 8mm, 5F là 10mm, 6F là 12mm, 7F là 14mm,. Thể tích bóng 2F là 0.15ml, 3F là 0.2ml, 4F là 0.7ml, 5F là 1.5ml, 6F là 2ml, 7F là 2.5ml	Cái	100
20	Nẹp đùi	Chất liệu bằng vải, có thanh định vị bằng nhôm lớn, có thể uốn cong theo chiều cong sinh lý của cẳng chân	Cái	1.000
21	Vật liệu cầm máu dạng bông xốp	Vật liệu cầm máu dạng bông xốp, đường kính 20 μ m , trọng lượng 26.3 mg/cm ² , tự tiêu, bằng cellulose oxi hóa tái tổ hợp (oxidized regenerated cellulose), nguồn gốc thực vật, kích thước 2.5 x 5.1 cm, có tính diệt khuẩn, độ pH thấp, dạng bông gòn có nhiều lớp,, tự tiêu sau 7 - 14 ngày.	Miếng	300

22	Thuốc trám tạm cavít		Lọ	10
23	Mũi đánh bóng composite		Mũi	100
24	Fuji IX		Hộp	6
25	Trâm Protaper		Hộp	8
26	Cone Protaper		Hộp	22
27	Mũi cắt kim loại		Mũi	50
28	Composite lỏng		Ổng	20



BÁO GIÁ ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Nhân dân Gia Định

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nhân dân Gia Định, chúng tôi... ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Tính năng, thông số kỹ thuật	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A											
2	Thiết bị B											
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.